

Số: 1611/2020/QĐST-VHNGĐ

Biên Hòa, ngày 22 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 5, 8, 9, 55, 57, 59, 81, 82, 83, 84 và 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2358/2020/TLST-VHNGĐ, ngày 13/11/2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Thái S, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 42A, tổ 5, khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

- Bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 24/77, tổ 8, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Nguyễn Thái S và bà Nguyễn Thị Tuyết H thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thái S và bà Nguyễn Thị Tuyết H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Hoàng D, sinh ngày 25/12/2003 và Nguyễn Xuân V, sinh ngày 10/02/2005. Ly hôn ông S và bà H thống nhất thỏa thuận giao cháu D, cháu V cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; tạm thời ông S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Thái S và bà Nguyễn Thị Tuyết H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí Việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được căn trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0007299 ngày 06/11/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thái S và bà Nguyễn Thị Tuyết H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 cháu Nguyễn Thị Hoàng D, sinh ngày 25/12/2003 và Nguyễn Xuân V, sinh ngày 10/02/2005 cho bà Nguyễn Thị Tuyết H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động. Tạm thời ông Nguyễn Thái S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Thái S và bà Nguyễn Thị Tuyết H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí Việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được căn trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0007299 ngày 06/11/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Trí

